

Số: 51/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: xxxx

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị Thuỳ D, sinh năm: xxxx

Cùng nơi cư trú: tổ M, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thuỳ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thuỳ D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thuỳ D có 03 con chung là Nguyễn Thành B, sinh ngày xx tháng xx năm xxxx (đã trưởng thành; không có nhược điểm về thể chất, tâm thần); Nguyễn Thành V, sinh ngày xx tháng x năm xxx và Nguyễn Thành L, sinh ngày xx tháng xx năm xxx. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Thuỳ D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung

Nguyễn Thành Vx và Nguyễn Thành L cho đến khi mỗi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh H cấp dưỡng cho con chung Nguyễn Thành V mức 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03/2026 cho đến khi con chung Nguyễn Thành V thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thuỳ D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vay, nợ chung: không có.

- Về án phí: anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và pH chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000288 ngày 20/01/2026 và biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000567 ngày 30/01/2026 (điều chỉnh cho biên lai mẫu số C21-THADS từ ký hiệu BLTU/25E thành BLTU/26E theo Công văn số 70/CV-THA ngày 30/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Quảng Ninh) tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Quảng Ninh;
- UBND phường C, Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thu Đông

